

## BÁO CÁO

### **Kết quả cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử; tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết; kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và hoạt động của Tổ công tác 6 tháng đầu năm 2020**

## **I. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ**

### **1. Kết quả**

- Với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự tích cực, chủ động của các bộ, ngành, địa phương, công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử tiếp tục đạt được nhiều kết quả. Trong 6 tháng đầu năm 2020, các bộ, cơ quan đã kịp thời trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến hoàn thiện thể chế, chính sách cho hoạt động cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử nhằm tạo hành lang pháp lý vận hành các hệ thống thông tin nền tảng chính phủ điện tử và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, như Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Nghị quyết số 71/NQ-CP về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”...

Đặc biệt, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, với mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/5/2020; giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, đã tạo dấu ấn quan trọng trong hiện thực hóa phương châm phục vụ người dân, doanh nghiệp của Chính phủ; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, động lực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Để kịp thời ứng phó với đại dịch Covid-19 và hơn nữa là hướng tới một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả, cùng với việc chú trọng

hoàn thiện thể chế để phát triển Chính phủ điện tử<sup>1</sup>, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã chuyển đổi mạnh mẽ phương thức làm việc từ xử lý, văn bản, hồ sơ, giải quyết công việc dựa trên giấy tờ sang xử lý văn bản, hồ sơ, giải quyết công việc trên môi trường điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử đã đạt được một số kết quả cụ thể như:

+ Việc gửi, nhận văn bản điện tử thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia ngày càng phát huy hiệu quả. Đến nay (ngày 22 tháng 6 năm 2020), đã có gần 2,1 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục liên thông (trên 520 nghìn văn bản gửi và trên 1,5 triệu văn bản nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia; góp phần giảm thời gian, chi phí xã hội (ước tính cắt giảm trên 1.200 tỷ đồng/năm từ chi phí sao chụp, bưu chính...));

+ Hệ thống thông tin họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) sau 1 năm khai trương đã phục vụ 16 Hội nghị, phiên họp của Chính phủ (thay thế việc in ấn, sao chụp hơn 52.000 tài liệu giấy) và thực hiện xử lý 385 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ thay thế việc phát hành 61.600 phiếu giấy, hồ sơ, tài liệu kèm theo. Hệ thống cũng đã tích hợp, hỗ trợ theo dõi tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các văn bản chỉ đạo, điều hành để chủ động trong quản lý điều hành, tăng cường giám sát việc thực thi;

+ Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ đã được khai trương tháng 3/2020 kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Đến nay, đã kết nối với 12 Bộ, cơ quan và được tích hợp 20 chế độ báo cáo, 32/200 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, ước tính sơ bộ khi điện tử hóa tất cả các báo cáo định kỳ gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ sẽ tiết kiệm khoảng 460 tỷ đồng/năm. Văn phòng Chính phủ đang tập trung triển khai xây dựng Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các Trung tâm điều hành của các bộ, ngành, địa phương để phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dựa trên dữ liệu số; dự kiến sẽ khai trương trong tháng 8/2020;

+ Cổng Dịch vụ công quốc gia được đưa vào vận hành từ tháng 12/2019, từ 8 nhóm dịch vụ, đến ngày 22/6/2020 đã tích hợp, cung cấp 613 dịch vụ công trực tuyến, với gần 45 triệu lượt truy cập, 173 nghìn tài khoản đăng ký, hơn 10 triệu hồ sơ được đồng bộ trạng thái; trên 135 nghìn hồ sơ được hiện hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận, hỗ trợ trên 14 nghìn cuộc gọi của người dân, doanh nghiệp. Hiện đã kết nối tích hợp với Cổng Dịch vụ công của 17 bộ, cơ quan; Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải đã kết nối với nền tảng thanh toán phục vụ việc nộp phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

*Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến là khoảng 6.490 tỷ đồng/năm, trong đó, riêng Cổng dịch vụ công quốc gia đóng góp 3.036 tỷ đồng/năm.*

---

<sup>1</sup> Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước...

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, công tác CCHC và xây dựng Chính phủ điện tử còn một số tồn tại: Việc tổ chức triển khai chưa được đồng bộ tại một số bộ, ngành, địa phương, dẫn đến kết quả thực hiện chưa đạt được như mục tiêu đề ra; tư tưởng, thói quen của một bộ phận cán bộ, công chức vẫn làm việc dựa trên giấy tờ, ngại dùng công nghệ do sợ bị giám sát, mất quyền kiểm soát, vai trò; một số bộ, ngành chậm trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, như Nghị định về định danh và xác thực điện tử, về bảo vệ dữ liệu cá nhân...; cơ sở dữ liệu quốc gia chưa hoàn thiện và một số ứng dụng Chính phủ điện tử chưa thật sự thân thiện với người dùng; trình độ công nghệ, hạ tầng kỹ thuật ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu; vấn đề về bảo đảm an toàn, an ninh mạng còn tiềm ẩn nguy cơ tấn công, khai thác các lỗ hổng bảo mật; việc tham gia sử dụng dịch vụ Chính phủ điện tử của người dân, doanh nghiệp còn chưa cao, một phần do công tác truyền thông, tuyên truyền còn hạn chế, chưa hiệu quả.

## **2. Kiến nghị**

- Về cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh:

+ Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và các Nghị quyết số 02/NQ-CP, Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 84/NQ-CP của Chính phủ; kiên định mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ngay những quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp, là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân; cải cách thực chất hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

+ Các bộ, ngành tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, bãi bỏ, chấm dứt ngay việc quy định thủ tục hành chính trong văn bản hành chính của Bộ, ngành, nhất là các thủ tục nhập khẩu nguyên liệu sản xuất (thức ăn chăn nuôi, dệt may...), các thủ tục xuất khẩu các mặt hàng chủ lực, các thủ tục về giải ngân vốn đầu tư công;

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị cố ý làm trái các quy định pháp luật gây khó khăn cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp;

+ Duy trì tốt việc đối thoại giữa cơ quan nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp đều đặn, có hiệu quả và thực chất để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh; xử lý dứt điểm và công khai kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp;

+ Đẩy mạnh truyền thông và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức giải quyết thủ tục hành chính và vận hành các hệ thống trực tuyến để thực sự tạo bước chuyển của các cơ quan hành chính nhà nước trong mối quan hệ với người dân, doanh nghiệp.

- Về xây dựng chính phủ điện tử

+ Tập trung hoàn thiện thể chế về xây dựng Chính phủ điện tử; khẩn trương xây dựng, trình ban hành các Nghị định về định danh và xác thực điện tử; về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế; các Đề án triển khai các hệ

thông bảo vệ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước dùng mật mã và Đề án bảo đảm an ninh mạng trong xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử;

+ Điện tử hóa các biểu mẫu báo cáo liên quan đến các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2020; rà soát, lựa chọn danh mục thông tin, tần suất báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành hàng ngày, hàng tháng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ hoặc kết nối Hệ thống báo cáo, Hệ thống thông tin chuyên ngành của bộ, cơ quan với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, bảo đảm đưa Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ vận hành vào tháng 8/2020;

+ Đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó tiếp tục triển khai việc tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, thuế, thu phạt xử lý vi phạm hành chính, đóng bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác trên cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và chỉ tiêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông phát huy tốt vai trò hạt nhân trong triển khai Chính phủ điện tử; Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND cấp tỉnh đóng vai trò hạt nhân trong triển khai Chính quyền điện tử tại địa phương, xây dựng bộ chỉ số đánh giá, đo lường hiệu quả triển khai Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử;

+ Các bộ, ngành, địa phương thực hiện triệt để việc ký số kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số, tạo điều kiện thực hiện liên thông thủ tục hành chính và giao dịch thương mại có sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính có ký số; kịp thời xem xét, giải quyết để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực; phát huy hiệu quả kênh tương tác tiếp nhận phản ánh, kiến nghị giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

## **II. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT**

### **1. Tình hình**

Các Bộ, ngành đã nỗ lực, cố gắng trong việc hoàn thiện thể chế nhưng số văn bản quy định chi tiết nợ đọng vẫn chưa được xử lý dứt điểm. Cụ thể:

- Hiện, còn 07 văn bản đang nợ đọng, chưa được ban hành<sup>2</sup> (*giảm 03 văn bản so với tháng trước*).

- Có 31 văn bản quy định chi tiết (Nghị định) phải được ban hành trước 15/5/2020 để bảo đảm có hiệu lực từ 01/7/2020 cùng với các Luật, Pháp lệnh<sup>3</sup> nhưng đến nay chưa được ban hành theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 28/NQ-CP.

<sup>2</sup>Công an: 04; Công Thương: 01; Tư pháp: 01; Thanh tra Chính phủ: 01.

<sup>3</sup>Quốc phòng: 07; Công an: 04; Tài chính: 06; Nội vụ: 07; Giáo dục và Đào tạo: 05; Xây dựng: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01.

- Ngoài ra, có 24 văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/01/2021<sup>4</sup>.

## 2. Kiến nghị

- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan đề cao trách nhiệm cá nhân, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay việc nợ đọng ban hành văn bản quy định chi tiết Luật, Pháp lệnh đã có hiệu lực từ 01/01/2020, giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng để không gây khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực; trực tiếp chỉ đạo và khẩn trương hoàn thiện, trình ban hành 31 văn bản quy định chi tiết Luật, Pháp lệnh có hiệu lực từ 01/7/2020 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 10/3/2020, không để lặp lại tình trạng nợ đọng kéo dài.

- Đối với 24 văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/01/2021<sup>5</sup>. Đề nghị các Bộ tập trung xây dựng, trình trước 15/9/2020 theo đúng tiến độ đã phân công, bảo đảm kịp ban hành trước 15/11/2020 để có hiệu lực từ 01/01/2021 cùng với các luật, pháp lệnh, không để tình trạng nợ đọng tiếp theo.

- Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết; kịp thời tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, nhất là đối với các văn bản đang nợ đọng.

## III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIAO

### 1. Tình hình

a) Thực hiện nhiệm vụ giao:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tiếp tục có chuyển biến tích cực, cơ bản bảo đảm thực chất, số nhiệm vụ quá hạn giảm so với cùng kỳ năm trước; các nhiệm vụ giao tại các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ được thực hiện nghiêm túc. Cụ thể: Từ ngày 01/01/2020 đến 30/6/2020, có tổng số 6.019 nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Đến nay, có 1.878 nhiệm vụ đã hoàn thành (đúng hạn: 1.631, quá hạn: 247); 4.072 nhiệm vụ chưa hoàn thành trong hạn, *69 quá hạn, chiếm 1,1% - giảm 0,7% so với cùng kỳ năm trước (Phụ lục kèm theo)*. Đặc biệt, nhiệm vụ giao tại các các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ được thực hiện nghiêm túc, chỉ có 01/74 nhiệm vụ quá hạn (*ban hành Thông tư để sửa đổi Thông tư hướng dẫn Nghị định số 68/2019/NĐ-CP*).

Đặc biệt, các bộ, cơ quan, địa phương tập trung, quyết liệt, kịp thời hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ giao liên quan đến hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khôi phục, phát triển sản xuất, kinh doanh trước đại dịch Covid-19, như việc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban các Nghị định về: Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất; bổ

<sup>4</sup> Lao động-Thương binh và Xã hội: 15; Tài chính: 06; Kế hoạch và Đầu tư: 01; Nội vụ: 01; Y tế: 01.

<sup>5</sup> Lao động-Thương binh và Xã hội: 15; Tài chính: 06; Kế hoạch và Đầu tư: 01; Nội vụ: 01; Y tế: 01.

sung danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư<sup>6</sup>; Nghị quyết về các nhiệm vụ giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, về thông qua tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội một số nhiệm vụ khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế<sup>7</sup>; các Chỉ thị về: Các giải pháp cấp bách tháo gỡ, khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, về tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi tạo sáng tạo...<sup>8</sup>

#### b) Thực hiện Chương trình công tác

- Các bộ, cơ quan đã tích cực, chủ động trong việc xây dựng, trình các đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, việc xin lùi, xin rút được cơ bản khắc phục. Trong 6 tháng đầu năm 2020, có 228 đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó có 07 đề án xin lùi, xin rút (chiếm 3%); số đề án phải trình: 221. Đến nay, đã trình 181/221 đề án, còn 40/221 đề án chưa trình, chiếm 18%<sup>9</sup>.

Tuy nhiên, có một số đề án để nợ đọng kéo dài (nợ đọng từ năm 2019), đến nay chưa được khắc phục, như: Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Đề án đa dạng hóa nội dung chương trình truyền hình phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại và phát triển du lịch, Nghị định của Chính phủ về cơ chế tài chính đặc thù của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; một số nhiệm vụ quan trọng, liên quan đến hoàn thiện thể chế, thúc đẩy tăng trưởng, an sinh xã hội, vấn đề dư luận, người dân đang quan tâm, bức xúc, còn nợ đọng, như: Nghị định về quản lý nguồn thu cổ phần hóa và thoái vốn tại doanh nghiệp, Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị về tháo gỡ khó khăn cho các dự án năng lượng; rà soát, điều chỉnh chủ trương đầu tư và chính sách ưu đãi cho Dự án hóa dầu Long Sơn; thẩm định Đề án “Chiến lược phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý...

- Các đề án trình Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư được xây dựng, trình cơ bản bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng, có 01 đề án trình trước hạn yêu cầu. Tuy nhiên, có một số đề án có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, cần có thời gian để thẩm định, lấy ý kiến nhiều bộ, cơ quan do đó chưa trình theo đúng tiến độ. Cụ thể, 6 tháng đầu năm 2020, có 26 Đề án trình Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (13 Đề án giao trong Chương trình làm việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2020; 13 Đề án giao trực tiếp cho Ban Cán sự Đảng các Bộ hoặc giao bổ sung). Hiện, đã trình 23/26 Đề án, đạt 88,5%; còn 03 Đề án chưa trình<sup>10</sup>.

<sup>6</sup> Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020, Nghị định 37/2020/NĐ-CP ngày 30/3/2020;

<sup>7</sup> Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020;

<sup>8</sup> Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020, Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 9/2/2020.

<sup>9</sup> Công an: 14; Tài chính: 06; Lao động, Thương binh và Xã hội: 05; Thông tin và Truyền thông: 02; Quốc phòng: 03; Giáo dục và Đào tạo: 03; Công Thương: 02; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01; Thanh tra Chính phủ: 01; Đài Tiếng nói Việt Nam: 01; Đài Truyền hình Việt Nam: 01; Thông tấn xã Việt Nam: 01.

<sup>10</sup> Giao thông vận tải: 01; Công Thương: 01.

## **2. Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương**

- Quyết liệt hơn nữa trong việc thực hiện nhiệm vụ giao, nhất là các nhiệm vụ giao đã quá hạn, các nhiệm vụ giao liên quan đến hoàn thiện thể chế, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp như đã nêu trên và các nhiệm vụ giao liên quan đến khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế với tinh thần khẩn trương, kịp thời, không để nợ đọng nhiệm vụ, không chờ đến hạn mới xử lý; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả 138 nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và 49 nhiệm vụ giao về cải thiện môi trường kinh doanh giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giao, nếu có khó khăn, vướng mắc cần chủ động tìm giải pháp tháo gỡ hoặc phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ để kịp thời xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau hoặc khi có vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giao nhằm khắc phục triệt để tình trạng nợ đọng.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các đề án trong Chương trình công tác 6 tháng đầu năm 2020 đang nợ đọng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước 15 tháng 7 năm 2020. Đồng thời, chủ động và có kế hoạch xây dựng, trình các đề án (234 đề án) trong Chương trình công tác 6 tháng cuối năm, bảo đảm trình đúng hạn, không để tình trạng nợ đọng tiếp theo. Đối với những đề án có tính chất phức tạp, nhạy cảm, phạm vi rộng, phải lấy ý kiến nhiều bộ, cơ quan, đề nghị các Bộ kịp thời báo cáo, giải trình, tham mưu, đề xuất cụ thể với Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý trước thời hạn phải trình ít nhất là 30 ngày.

- Nghiên cứu, rà soát những vướng mắc, bất cập tại các luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của Bộ, ngành mình và của các Bộ, ngành khác có liên quan để phát hiện những quy định bất hợp lý, đặc biệt là những quy định còn là rào cản, gây cản trở đến đầu tư, kinh doanh... chủ động kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để đạt được mục tiêu kép trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

## **IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CÔNG TÁC 6 THÁNG NĂM 2020**

### **1. Tình hình hoạt động**

- Với việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác ngay từ đầu năm (Kế hoạch số 63/KH-TCTTTg ngày 22 tháng 01 năm 2020) với nội dung, thành phần được đơn đốc, kiểm tra cụ thể đã phát huy hiệu quả. Các Bộ, cơ quan, địa phương đã chủ động rà soát, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao theo đúng yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đã có báo cáo kết quả thực hiện gửi Tổ công tác. Do đó, đã giảm được một số cuộc kiểm tra, buổi làm việc của Tổ công tác với các bộ, cơ quan, địa phương, như cuộc kiểm tra về xây dựng Chính phủ điện tử, về thực hiện nhiệm vụ giao tại Nghị quyết 120/NQ-CP, về thực hiện nhiệm vụ giao liên quan đến sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước...

- Trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng nhiều chiều đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế; gián đoạn các chuỗi giá trị sản

xuất quan trọng, gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên, vật liệu đầu vào, gây đình trệ hoạt động sản xuất kinh doanh... Tổ công tác đã làm việc với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các Hiệp hội doanh nghiệp, gồm: Dệt may Việt Nam, Da giày và túi xách Việt Nam, Giấy và Bột giấy Việt Nam, Vận tải Việt Nam, Ô tô Việt Nam, Doanh nghiệp hàng không Việt Nam, Bất động sản Việt Nam, Logistic Việt Nam, các trường đại học, cao đẳng Việt Nam và Hội đồng tư vấn du lịch để lắng nghe, nắm bắt những khó khăn cụ thể mà doanh nghiệp đang gặp phải do tác động của dịch bệnh Covid-19, cần được tháo gỡ, hỗ trợ kịp thời.

- Tiến hành 04 buổi làm việc với các bộ, cơ quan về: (1) 12 Bộ, cơ quan về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết (Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Chính phủ); (2) 13 bộ, cơ quan về tình hình xây dựng Chính phủ điện tử và cải cách thủ tục hành chính (Công an, Quốc phòng, Công Thương, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam); (3) Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và 13 Tập đoàn, Tổng công ty để đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ giao và nắm bắt những khó khăn, vướng mắc mà các Tập đoàn, Tổng công ty đang gặp phải; (4) 04 Bộ (Công Thương, Tài chính, Giao thông vận tải, Tư pháp) về việc xử lý vướng mắc cho lô xe (41 chiếc) chờ khách dưới 16 chỗ, chưa được xử lý theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 79/VPCP-KTTH ngày 04/01/2019.

Trên cơ sở kết quả làm việc với các Hiệp hội doanh nghiệp, các cơ quan tham vấn và với các bộ, cơ quan, địa phương, Tổ công tác đã báo cáo kết quả kiểm tra tại Bộ, cơ quan trong phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng.

Trên cơ sở các kiến nghị của Tổ công tác tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện ngay nhiều nhiệm vụ, công việc để khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập liên quan đến công tác hoàn thiện thể chế, công tác chỉ đạo, điều hành và đề xuất cụ thể các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tái khởi động nền kinh tế ứng phó với dịch Covid-19 mà Tổ công tác đã kiến nghị, như: Khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành dự thảo Nghị quyết về tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động đầu tư của các Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ về cơ chế đặc thù về tuyển dụng kiểm soát viên nhà nước cho Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; đề xuất Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017; giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ còn tồn đọng của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ giai đoạn trước khi Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước được thành lập (trước khi chuyển đại diện chủ sở hữu về Ủy ban); có chính sách hỗ trợ cụ thể (mức hỗ trợ riêng) đối với nhóm ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, như dịch vụ, du lịch, khách sạn, vận tải hành khách; tham mưu, đề xuất việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; việc gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất cho đối



trọng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19; miễn, giảm thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thu đặc biệt, thuế trước bạ và các loại lệ phí khác; cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí logistics hàng hải, hàng không, đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt...

- Đến nay, các nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan liên quan đến các kiến nghị của Tổ công tác đã được các bộ, cơ quan triển khai, thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng tiến độ yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, có nhiều giải pháp đồng bộ đã có tác dụng lớn và trực tiếp giúp doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh ứng phó với dịch Covid-19; nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách đã được tháo gỡ, như Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp và tiền thuê đất và Nghị quyết số 48/NQ-CP về thông qua dự án Nghị quyết trình Quốc hội về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình Chính phủ ban hành các Nghị quyết số 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; Nghị quyết số 42/NQ-CP về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết số 75/NQ-CP về việc xử lý vướng mắc đối với một số dự án đầu tư của các doanh nghiệp do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu; Nghị quyết số 68/NQ-CP ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19...

- Đặc biệt, rất kịp thời trong việc xử lý kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến vướng mắc của 41 xe ô tô nhập khẩu dưới 16 chỗ theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 79/VPCP-KTTH ngày 04/01/2019. Trên cơ sở đề xuất của Bộ Tài chính, ngày 17/6/2020, Tổ công tác đã chủ trì buổi làm việc với các Bộ: Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Tư pháp. Với tinh thần tạo điều kiện, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo đúng Nghị quyết số 84/NQ-CP của Chính phủ, các Bộ đã đồng thuận và thống nhất được phương án tháo gỡ đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Phản hồi của Hiệp hội doanh nghiệp đã ghi nhận những chỉ đạo thiết thực, cụ thể của Chính phủ và các Bộ đã kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, thể hiện tinh thần đồng hành với doanh nghiệp đã khích lệ và tạo động lực rất lớn cho doanh nghiệp tái khởi động sản xuất, kinh doanh, tiếp tục có đóng góp hiệu quả vào sự phát triển kinh tế chung của cả nước, nhất là trước dịch bệnh Covid-19.

## **2. Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo:**

- Các bộ, cơ quan quản lý, kiểm tra chuyên ngành và có ngành nghề kinh doanh có điều kiện tích cực rà soát, trình Chính phủ bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh không rõ ràng, không cụ thể, không khả thi; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình dự thảo các Luật sửa đổi các luật có liên quan về kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh để trình Quốc hội; đẩy mạnh thực hiện cải cách một cách thực chất, toàn diện và kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia;

- Bộ Tài chính khẩn trương trình Đề án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành để triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP. Các bộ, ngành ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản xử lý đối với 1.501 mặt hàng chùng chéo theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

## **V. XỬ LÝ KIẾN NGHỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP**

### **1. Tình hình**

#### **a) Xử lý kiến nghị của địa phương**

Hội nghị trực tuyến Chính phủ với các địa phương ngày 30 - 31/12/2019, có 355 kiến nghị của các địa phương. Đến nay, 355 kiến nghị của địa phương đã được các bộ, cơ quan xử lý, trả lời nghiêm túc, đúng nội dung, vấn đề cần trả lời, xử lý.

#### **b) Xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp**

- Kênh tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Cổng Dịch vụ công quốc gia phát huy tác dụng tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2020, đã tiếp nhận 2.248 phản ánh, kiến nghị. Trong đó, có 764 kiến nghị thuộc phạm vi xử lý, đã chuyển xử lý 620 phản ánh, kiến nghị; các bộ, ngành, địa phương đã xử lý 396 phản ánh, kiến nghị; các kiến nghị còn lại đang được doanh nghiệp và người dân bổ sung, cung cấp thông tin. Người dân, doanh nghiệp phản hồi hài lòng với kết quả giải quyết của cơ quan nhà nước.

- Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp ngày 09/5/2020 và tổng hợp của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, có tổng số 654 kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp (khoảng 500 kiến nghị trực tiếp, trực tuyến gửi trước, trong và sau Hội nghị; 154 kiến nghị, đề xuất do VCCI tổng hợp), trong đó nhóm thành 157 nhóm kiến nghị, chủ yếu về các lĩnh vực tài chính, tín dụng, thuế... Về cơ bản, nhiều kiến nghị, đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp đã được tổng hợp, xử lý ở các mức độ khác nhau tại các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (như Chỉ thị số 11/CT-TTg, Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, Nghị quyết số 84/NQ-CP...), cụ thể:

+ Có 91 nhóm kiến nghị được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý ngay với nhiều giải pháp được đưa ra đã đáp ứng được sự mong đợi của cộng đồng doanh nghiệp, như không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự; giảm 2% lãi suất cho vay đối với DNNVV từ Quỹ Phát triển DNNVV, giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2020, gia hạn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp...;

+ 6 nhóm kiến nghị liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Quốc hội đã báo cáo, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua;

+ Còn 60 nhóm kiến nghị đang được các bộ, cơ quan xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

### **2. Kiến nghị:**

- Các bộ, ngành địa phương theo chức năng, nhiệm vụ:

+ Đẩy nhanh tiến độ, triển khai có kết quả các giải pháp, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo đảm an sinh xã hội trong bối cảnh dịch Covid 19 đã đề ra tại Chỉ thị số 11/CT-TTg, Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, Nghị quyết số 84/NQ-CP...

+ Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung ngay các văn bản pháp luật để khắc phục sự chông chéo, tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy cải cách, đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nguồn lực đầu tư phục vụ phát triển đất nước theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

+ Chủ động tổng hợp các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao để xử lý kịp thời theo thẩm quyền; báo cáo các cấp những vấn đề vượt thẩm quyền để thúc đẩy, khai thông nguồn lực cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục tổng hợp những khó khăn và kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp để xử lý theo thẩm quyền và báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền; đôn đốc, phối hợp với các cơ quan trong việc đề xuất giải pháp hiệu quả thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Các thành viên Chính phủ;
- Các đại biểu dự Hội nghị CP với ĐP;
- Các thành viên Tổ công tác của TTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước;
- VPCP: Các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công thông tin điện tử CP;
- Lưu: VT, TH (3b).L

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



**Mai Tiên Dũng**

## Phụ lục

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 5244/BC-VPCP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Cơ quan được giao	Tổng số văn bản giao nhiệm vụ	Tổng số nhiệm vụ giao	Đã hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
1	Bộ Công an	75	156	7	20	124	5
2	Bộ Quốc phòng	32	83	8	15	60	0
3	Văn phòng Chính phủ	24	59	57	0	2	0
4	Bộ Ngoại giao	28	78	45	0	33	0
5	Bộ Nội vụ	74	135	56	3	76	0
6	Bộ Tư pháp	47	98	56	0	42	0
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	154	260	69	46	137	8
8	Bộ Tài chính	110	203	16	36	148	3
9	Bộ Công Thương	130	218	34	15	164	5
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	59	122	42	7	73	0
11	Bộ Giao thông vận tải	126	203	103	23	77	0
12	Bộ Xây dựng	56	124	27	4	92	1
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	93	150	57	9	84	0
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	47	129	19	7	103	0
15	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	56	117	34	0	83	0
16	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	35	85	21	5	58	1
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	40	91	10	0	81	0
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	66	125	14	5	106	0
19	Bộ Y tế	48	104	7	9	86	2

20	Ủy ban Dân tộc	29	75	9	1	62	3
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	32	78	50	0	28	0
22	Thanh tra Chính phủ	44	89	4	7	73	5
23	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	11	47	1	3	40	3
24	Đài Tiếng nói Việt Nam	1	8	0	0	8	0
25	Đài Truyền hình Việt Nam	1	1	0	0	0	1
26	UBND Thành phố Hà Nội	50	75	16	4	47	8
27	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	38	62	30	5	27	0
28	UBND Thành phố Hải Phòng	31	54	17	0	37	0
29	UBND Thành phố Đà Nẵng	27	50	2	0	46	2
30	UBND Thành phố Cần Thơ	25	48	32	0	16	0
31	UBND Cao Bằng	23	46	1	0	44	1
32	UBND Lạng Sơn	23	46	24	1	21	0
33	UBND Lai Châu	24	47	28	0	19	0
34	UBND Điện Biên	23	46	1	1	44	0
35	UBND Hà Giang	24	47	3	0	43	1
36	UBND Sơn La	24	47	19	2	26	0
37	UBND Tuyên Quang	24	47	2	0	45	0
38	UBND Yên Bái	24	47	30	0	17	0
39	UBND Lào Cai	23	46	10	0	36	0
40	UBND Bắc Kạn	23	46	13	0	33	0
41	UBND Thái Nguyên	25	48	20	0	28	0
42	UBND Phú Thọ	27	50	5	1	43	1
43	UBND Vĩnh Phúc	27	50	11	0	39	0
44	UBND Bắc Giang	26	49	2	0	47	0
45	UBND Bắc Ninh	26	49	5	0	44	0
46	UBND Hòa Bình	24	47	7	0	40	0
47	UBND Quảng Ninh	28	54	39	0	15	0

48	UBND Hải Dương	24	47	0	0	45	2
49	UBND Hưng Yên	24	47	18	0	29	0
50	UBND Thái Bình	25	48	2	0	46	0
51	UBND Hà Nam	24	47	1	0	45	1
52	UBND Nam Định	27	50	12	1	37	0
53	UBND Ninh Bình	24	47	7	1	39	0
54	UBND Thanh Hóa	31	54	21	0	33	0
55	UBND Nghệ An	27	50	9	2	38	1
56	UBND Hà Tĩnh	26	49	6	0	43	0
57	UBND Quảng Bình	24	48	37	0	11	0
58	UBND Quảng Trị	27	50	1	0	48	1
59	UBND Thừa Thiên Huế	27	50	23	1	26	0
60	UBND Quảng Nam	25	48	9	1	38	0
61	UBND Quảng Ngãi	25	48	13	0	35	0
62	UBND Bình Định	25	48	45	0	3	0
63	UBND Phú Yên	26	49	15	0	34	0
64	UBND Khánh Hòa	29	52	2	0	50	0
65	UBND Ninh Thuận	27	50	21	0	29	0
66	UBND Bình Thuận	28	52	10	1	41	0
67	UBND Gia Lai	25	48	9	0	39	0
68	UBND Kon Tum	25	48	2	0	46	0
69	UBND Đắk Lắk	25	48	8	1	39	0
70	UBND Đắk Nông	23	47	4	0	43	0
71	UBND Lâm Đồng	27	50	19	1	30	0
72	UBND Đồng Nai	29	53	5	0	48	0
73	UBND Bà Rịa - Vũng Tàu	28	51	21	3	27	0
74	UBND Long An	30	53	2	1	50	0
75	UBND Tây Ninh	23	46	1	1	44	0

76	UBND Bình Dương	23	46	41	1	4	0
77	UBND Bình Phước	23	46	0	0	44	2
78	UBND Tiền Giang	29	52	21	0	30	1
79	UBND Bến Tre	25	48	31	0	17	0
80	UBND Hậu Giang	24	47	15	0	32	0
81	UBND Sóc Trăng	28	54	10	0	43	1
82	UBND Đồng Tháp	24	47	3	0	44	0
83	UBND Vĩnh Long	23	48	45	0	3	0
84	UBND Trà Vinh	26	51	41	0	10	0
85	UBND An Giang	26	49	5	0	44	0
86	UBND Kiên Giang	28	51	0	1	47	3
87	UBND Bạc Liêu	24	47	18	1	28	0
88	UBND Cà Mau	28	51	7	1	43	0
89	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản VN	1	2	0	0	2	0
90	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam	2	3	0	0	3	0
91	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	7	8	0	0	7	1
92	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1	1	0	0	1	0
93	Tổng công ty Lương thực miền Nam	1	1	0	0	1	0
94	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	1	2	0	0	1	1
95	Ngân hàng Chính sách xã hội	2	3	0	0	2	1
96	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	1	1	0	0	1	0
97	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	1	1	0	0	1	0
98	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1	1	0	0	1	0
99	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	1	1	0	0	1	0
100	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	3	4	0	0	4	0
101	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	1	1	0	0	1	0
102	Tòa án nhân dân tối cao	2	2	0	0	2	0
103	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	1	1	0	0	1	0

104	Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia	2	2	0	0	1	1
105	Đại học Quốc gia Hà Nội	2	2	0	0	1	1
106	Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương	2	2	0	0	1	1
107	Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp	24	26	8	0	18	0
108	Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội	1	1	0	0	0	1
	<b>Tổng số</b>		<b>6019</b>	<b>1631</b>	<b>247</b>	<b>4072</b>	<b>69</b>



